

Đắk Nông, ngày 17 tháng 10 năm 2018

BÁO CÁO

Thẩm định hồ sơ Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh về việc giao biên chế công chức; hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ trong các cơ quan tổ chức hành chính nhà nước của tỉnh Đắk Nông năm 2019

Kính gửi: Các đồng chí Thành viên UBND tỉnh

Ngày 09/10/2018, Sở Nội vụ có Công văn số 463/TTr-SNV về việc đăng ký HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết giao biên chế công chức; hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước của tỉnh Đắk Nông năm 2019. Sau khi nghiên cứu, Văn phòng UBND tỉnh báo cáo một số nội dung trọng tâm sau:

1. Sự cần thiết xây dựng dự thảo Nghị quyết

- Tổng biên chế công chức trong các cơ quan tổ chức hành chính nhà nước năm 2018 của tỉnh Đắk Nông là **2.068** biên chế (theo Quyết định số 1850/QĐ-BNV ngày 09/8/2018 của Bộ Nội vụ).

- Biên chế công chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2019 trong các cơ quan, tổ chức hành chính của tỉnh Đắk Nông là: **2.025** biên chế (theo Quyết định số 1896/QĐ-BNV ngày 17/8/2018 của Bộ Nội vụ).

Biên chế công chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2019 giảm **43** (2.068 – 2.025) biên chế so với năm 2018 nhằm thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ; Kết luận số 17-KL/TW ngày 11/9/2017 của Bộ Chính trị về tình hình thực hiện biên chế, tinh giản biên chế của các tổ chức trong hệ thống chính trị năm 2015 - 2016, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp giai đoạn 2017 - 2021; Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về việc tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Vì vậy, việc UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết nêu trên là cần thiết và phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Tính pháp lý của dự thảo Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết về việc giao biên chế công chức; hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ trong các cơ quan, tổ chức hành

chính nhà nước của tỉnh Đắk Nông năm 2019 được xây dựng phù hợp với quy định của pháp luật.

3. Về trình tự, thủ tục xây dựng dự thảo Nghị quyết

Dự thảo đã được tổ chức lấy ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh. Về cơ bản các ý kiến đều thống nhất với dự thảo. Một số ý kiến góp ý đã được cơ quan soạn thảo tiếp thu, chỉnh sửa, giải trình và hoàn thiện dự thảo.

4. Nội dung dự thảo Nghị quyết

Giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước của tỉnh Đắk Nông năm 2019 là 2025 biên chế (theo Quyết định số 1896/QĐ-BNV ngày 17/8/2018 của Bộ Nội vụ), cụ thể:

- Cấp tỉnh: 1.275 biên chế;
- Cấp huyện: 750 biên chế;

Giảm 43 biên chế so với năm 2018.

Chỉ tiêu hợp đồng số 68/2000/NĐ-CP: 167 hợp đồng.

5. Các ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị theo Báo cáo của Sở Nội vụ

Về cơ bản các cơ quan, đơn vị thống nhất với dự thảo Nghị quyết về việc giao biên chế công chức; hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước của tỉnh Đắk Nông năm 2019. Tuy nhiên, còn có một số ý kiến góp ý như sau:

- Ý kiến của Sở Xây dựng

Đề nghị “xem xét giữ nguyên số biên chế hiện tại của đơn vị năm 2018 là 40 biên chế để thực hiện điều chuyển 05 biên chế Trung tâm Quy hoạch xây dựng (dự kiến giải thể trong năm 2019)”.

- Ý kiến của Thanh tra tỉnh

+ Đề nghị giữ nguyên biên chế cán bộ, công chức hiện có của Thanh tra tỉnh theo Quyết định phân bổ chỉ tiêu năm 2017 (38 biên chế).

- Ý kiến của các Sở:

+ Kế hoạch và Đầu tư: Đề nghị “không nhất trí phương án tỉnh giảm đều 10% biên chế các cơ quan hành chính như phương án của Sở Nội vụ. Nguyên nhân vì số biên chế đã giao cho từng cơ quan đơn vị như hiện nay đã không còn phù hợp với công việc của từng cơ quan, đơn vị. Thực tế cho thấy có đơn vị thiếu nhưng cũng có đơn vị thừa biên chế, nếu giảm 10% đều cho tất cả các cơ quan, đơn vị là phương án dễ thực hiện nhưng sẽ không khả thi”;

+ Lao động - Thương binh và Xã hội: Đề nghị tăng biên chế hành chính của Sở năm 2019 lên thành 50 biên chế (47 biên chế hiện có của Sở và 03 biên chế từ Quỹ Bảo trợ trẻ em chuyển về);

+ Tài nguyên và Môi trường: Đề nghị “xem xét không cắt giảm biên chế của Sở để bảo đảm việc tổ chức thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao trong thời gian tới”;

+ Ngoại vụ: Đề nghị thực hiện tinh giản biên chế theo đúng lộ trình theo Đề án tinh giản biên chế của Sở đã được phê duyệt.

*** Ý kiến của Văn phòng UBND tỉnh:**

Văn phòng UBND tỉnh cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết do Sở Nội vụ đã chủ trì xây dựng. Tuy nhiên, đối với các ý kiến góp ý của một số cơ quan đơn vị có ý kiến nêu trên, đề nghị Sở Nội vụ giải trình rõ ràng, chặt chẽ, bảo đảm đúng quy định.

Trên đây là báo cáo thẩm định hồ sơ Dự thảo Nghị quyết giao biên chế công chức; hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước của tỉnh Đắk Nông năm 2019 của Văn phòng UBND tỉnh; Kính báo cáo các đồng chí Thành viên UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**

Trần Văn Diêu

TỜ TRÌNH

**Về việc đề nghị giao biên chế công chức; hợp đồng theo
Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ trong các cơ quan,
tổ chức hành chính nhà nước của tỉnh Đắk Nông năm 2019**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông.

Thực hiện Quyết định số 1016/QĐ-TTg ngày 14/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt biên chế công chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước của các cơ quan hành chính nhà nước và biên chế của các Hội có tính chất đặc thù hoạt động trong phạm vi cả nước năm 2019; Quyết định số 1896/QĐ-BNV ngày 17/8/2018 của Bộ Nội vụ về việc giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước năm 2019 của tỉnh Đắk Nông; Quyết định số 1850/QĐ-BNV ngày 09/8/2018 của Bộ Nội vụ về việc giao bổ sung biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước năm 2018 của tỉnh Đắk Nông:

- Tổng biên chế công chức trong các cơ quan tổ chức hành chính nhà nước năm 2018 của tỉnh Đắk Nông là **2.068** biên chế (theo Quyết định số 1850/QĐ-BNV ngày 09/8/2018 của Bộ Nội vụ).

- Biên chế công chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2019 trong các cơ quan, tổ chức hành chính của tỉnh Đắk nông là: **2.025** biên chế (theo Quyết định số 1896/QĐ-BNV ngày 17/8/2018 của Bộ Nội vụ).

- Biên chế công chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2019 giảm **43** (2.068 – 2.025) biên chế so với năm 2018 (tương đương giảm 1,98% năm 2019)

Triển khai thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 4431/UBND-NC ngày 06/9/2018 về việc giao biên chế công chức năm 2019; trong đó, giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện Quyết định số 1896/QĐ-BNV ngày 17/8/2018 của Bộ Nội vụ; Quyết định số 1016/QĐ-TTg ngày 14/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

Sở Nội vụ xây dựng dự thảo Tờ trình, Nghị quyết về việc về việc giao biên chế công chức; hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước của tỉnh Đắk Nông năm 2019 và báo cáo giải trình một số nội dung liên quan đến việc xây dựng dự thảo Nghị quyết, như sau:

1. Tính pháp lý của dự thảo Nghị quyết

Quyết định số 1016/QĐ-TTg ngày 14/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt biên chế công chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước của các cơ quan hành chính nhà nước và biên chế của các Hội có tính chất đặc thù hoạt động trong phạm vi cả nước năm 2019; Quyết định số 1896/QĐ-BNV ngày 17/8/2018 của Bộ Nội vụ về việc giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước năm 2019 của tỉnh Đắk Nông.

Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ Về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp.

2. Sự cần thiết xây dựng dự thảo Nghị quyết

- Tổng biên chế công chức trong các cơ quan tổ chức hành chính nhà nước năm 2018 của tỉnh Đắk Nông là **2.068** biên chế (theo Quyết định số 1850/QĐ-BNV ngày 09/8/2018 của Bộ Nội vụ).

- Biên chế công chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2019 trong các cơ quan, tổ chức hành chính của tỉnh Đắk nông là: **2.025** biên chế (theo Quyết định số 1896/QĐ-BNV ngày 17/8/2018 của Bộ Nội vụ).

- Biên chế công chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2019 giảm **43** (2.068 – 2.025) biên chế so với năm 2018 nhằm thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ; Kết luận số 17-KL/TW ngày 11/9/2017 của Bộ Chính trị về tình hình thực hiện biên chế, tinh giản biên chế của các tổ chức trong hệ thống chính trị năm 2015 - 2016, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp giai đoạn 2017 - 2021; Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về việc tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Vì vậy, việc UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết trên là cần thiết, phù hợp với quy định của Trung ương.

3. Nội dung dự thảo Nghị quyết

3.1 Ngày 20/9/2018 Sở Nội vụ có Công văn số 1584/SNV-TCBC gửi các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã đề nghị góp ý kiến về việc giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước năm 2019 của tỉnh. Sau khi tổng hợp ý kiến của các cơ quan, đơn vị. Sở Nội vụ báo cáo UBND tỉnh như sau:

Có tổng số **22** đơn vị có ý kiến góp ý; trong đó:

- **16** ý kiến thống nhất với nội dung cắt giảm biên chế hành chính năm 2019 (Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Sở Công thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Văn hóa thể thao và Du lịch, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế, Văn phòng UBND tỉnh, Ban Quản lý các Khu công nghiệp, UBND huyện: Đắk Glong, Krông Nô, Đắk Song, Đắk R'lấp, Tuy Đức).

- **06 đơn vị** có ý kiến khác (*Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội, Thanh Tra tỉnh, Sở Ngoại vụ*) cụ thể như sau:

+ **Sở Xây dựng** đề nghị “*xem xét giữ nguyên số biên chế hiện tại của đơn vị năm 2018 là 40 biên chế để thực hiện điều chuyển 05 biên chế Trung tâm Quy hoạch xây dựng (dự kiến giải thể trong năm 2019)*”;

Giải trình như sau: Trung tâm Quy hoạch xây dựng là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Xây dựng được Chủ tịch UBND tỉnh giao biên chế sự nghiệp. Do vậy, việc điều chuyển 05 biên chế hành chính cho đơn vị sự nghiệp không thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND tỉnh mà thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ (do đó không thể điều chuyển được).

+ **Thanh Tra tỉnh** đề nghị *giữ nguyên biên chế cán bộ, công chức hiện có của Thanh tra tỉnh theo Quyết định phân bổ chỉ tiêu năm 2017*;

Giải trình như sau: Theo báo cáo của Thanh tra tỉnh “*năm 2017 Thanh Tra tỉnh có 02 cán bộ, công chức được điều chuyển về VP UBND tỉnh và UBKT Tỉnh ủy; 01 cán bộ, công chức chuyển về công tác tại tỉnh Đắk Lắk; 02 cán bộ, công chức xin thôi việc vì lý do gia đình. Tuy nhiên, theo dự kiến đề nghị cắt giảm biên chế của Sở Nội vụ thì số lượng cắt giảm biên chế đến năm 2019 của Thanh Tra tỉnh là giảm 03 (39-36) biên chế so với biên chế giao năm 2015 (năm 2015 giao 39 biên chế; năm 2019 dự kiến giao 36 biên chế)*”.

+ **Sở Kế hoạch và Đầu tư** “*không nhất trí phương án tỉnh giảm đều 10% biên chế các cơ quan hành chính như phương án của Sở Nội vụ. Nguyên nhân vì số biên chế đã giao cho từng cơ quan đơn vị như hiện nay đã không còn phù hợp với công việc của từng cơ quan, đơn vị. Thực tế cho thấy có đơn vị thiếu nhưng cũng có đơn vị thừa biên chế, nếu giảm 10% đều cho tất cả các cơ quan, đơn vị là phương án dễ thực hiện nhưng sẽ không khả thi*”; **Sở Lao động-Thương binh và Xã hội** đề nghị *tăng biên chế hành chính của Sở năm 2019 lên thành 50 biên chế (47 biên chế hiện có của Sở và 03 biên chế từ Quỹ Bảo trợ trẻ em chuyển về)*; **Sở Tài nguyên và Môi trường** đề nghị “*xem xét không cắt giảm biên chế của Sở để đảm bảo việc tổ chức thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao trong thời gian tới*”; **Sở Ngoại vụ** đề nghị *thực hiện tinh giản biên chế theo đúng lộ trình theo Đề án tinh giản biên chế của Sở đã được phê duyệt*

Giải trình như sau:

1. Đối với ý kiến của các đơn vị đề nghị giữ nguyên biên chế và đề nghị không cắt giảm và đề nghị bổ sung biên chế là không phù hợp với tinh thần Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (*các đơn vị nêu trên chưa đảm bảo tỷ lệ % tinh giản theo từng năm*); Quyết định số 2218/QĐ-TTg ngày 10/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ; Nghị định 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; Kết luận số 17-KL/TW ngày 11/9/2017 của Bộ Chính trị về tình hình thực hiện biên chế, tinh giản biên chế của các tổ chức trong hệ thống chính trị năm 2015 - 2016; mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp giai đoạn 2017 - 2021; Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 06/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh chủ trương tinh giản

biên chế “*Từng bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan hành chính nhà nước khác ở Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phải xây dựng kế hoạch tinh giản biên chế trong 7 năm (2015-2021) và từng năm, trong đó phải xác định tỷ lệ tinh giản biên chế tối thiểu là 10% biên chế của từng Bộ, ngành, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương*”.

2. Đối với ý kiến đề nghị giảm biên chế theo đề án Tinh giản biên chế đã được phê duyệt; đề nghị tự giảm theo lộ trình do đơn vị xây dựng và đề nghị giảm số lượng cắt giảm hàng năm là không phù hợp bởi lẽ Thủ tướng Chính phủ và Bộ Nội vụ cắt giảm biên chế hàng năm theo lộ trình.

Để đảm bảo thực hiện nghiêm chủ trương của Đảng, quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về việc tinh giản biên chế; đảm bảo số lượng cắt giảm biên chế theo ý kiến của Thủ tướng Chính phủ và Bộ Nội vụ. Việc cắt giảm biên chế năm 2019 cụ thể như sau:

3.2 Biên chế công chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2019 trong các cơ quan, tổ chức hành chính của tỉnh Đắk nông là: **2.025** biên chế (theo Quyết định số 1896/QĐ-BNV ngày 17/8/2018 của Bộ Nội vụ), giảm **43** (2.068 – 2.025) biên chế so với năm 2018

- Giải trình việc đề nghị cắt giảm biên chế công chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước của các cơ quan hành chính nhà nước năm 2019 tỉnh Đắk Nông.

Thực hiện chủ trương của Trung ương tại Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị; Nghị định số 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ; Quyết định số 2218/QĐ-TTg ngày 10/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ, quy định “*Từng bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan hành chính nhà nước khác ở Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phải xây dựng kế hoạch tinh giản biên chế trong 7 năm (2015-2021) và từng năm, trong đó phải xác định tỷ lệ tinh giản biên chế tối thiểu là 10% biên chế của từng Bộ, ngành, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương*”. Tương ứng với quy định trên, từ 2015-2021, biên chế công chức tỉnh Đắk Nông phải giảm tối thiểu **217** biên chế.

Theo Quyết định số 1896/QĐ-BNV ngày 17/8/2018 của Bộ Nội vụ về việc giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước năm 2019 của tỉnh Đắk Nông; biên chế công chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2019 trong các cơ quan, tổ chức hành chính của tỉnh Đắk Nông là: **2.025** biên chế; giảm **43** (2.068 – 2.025) biên chế so với năm 2018

Trên cơ sở giảm **43** biên chế năm 2019 (tương ứng 1,98%) trong tổng số biên chế công chức đối với các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện, thị xã được giao năm 2015. Số lượng biên chế tại các cơ quan, đơn vị cắt giảm cụ thể như sau:

- Cấp tỉnh giảm **14** biên chế bao gồm 09 Sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nội vụ, Công thương, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Khoa học và Công nghệ, Thanh tra tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh mỗi đơn vị giảm 01 biên chế (tổng giảm là **09** biên chế); Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giảm **05** biên chế.

- Cấp huyện giảm **08** biên chế (mỗi huyện, thị xã giảm 01 biên chế).

- Sở Nội vụ đề xuất chuyển 21 biên chế dự phòng cho việc cắt giảm biên chế công chức năm 2019 (lý do: sau khi rà soát, trên cơ sở chức năng nhiệm vụ của một số đơn vị như: Sở Giao thông vận tải, Sở Giáo dục và Đào tạo...không còn số biên chế dôi dư để cắt giảm, một số đơn vị đã đảm bảo tỷ lệ % tinh giản như: Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Văn phòng Ban an toàn giao thông).

Sau khi cắt giảm biên chế công chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2019 trong các cơ quan, tổ chức hành chính của tỉnh Đắk Nông là: 2.025 biên chế

- Cấp tỉnh 1.275 biên chế;

- Cấp huyện 750 biên chế;

Số lượng hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong các cơ quan hành chính tỉnh Đắk Nông năm 2019 là: 167 hợp đồng.

4. Nguyên tắc thực hiện việc cắt giảm biên chế công chức của các cơ quan hành chính căn cứ vào các nội dung sau:

Thực hiện chủ trương tinh giản biên chế của Đảng và Nhà nước theo quy định tại Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; Kết luận số 17-KL/TW ngày 11/9/2017 của Bộ Chính trị về tình hình thực hiện biên chế, tinh giản biên chế của các tổ chức trong hệ thống chính trị năm 2015 - 2016, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp giai đoạn 2017 - 2021.

5. Đề xuất, kiến nghị

Đề nghị HĐND tỉnh giao tổng biên chế công chức đối với các cơ quan, tổ chức hành chính trên địa bàn tỉnh, không thực hiện việc phân bổ chỉ tiết số lượng chỉ tiêu biên chế xuống các đơn vị trực thuộc, nhằm bảo đảm cho các đơn vị chủ động trong điều tiết công việc, nhiệm vụ được giao. Việc điều tiết biên chế trong nội bộ các đơn vị, hàng năm các đơn vị phải báo cáo về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) để theo dõi, tổng hợp.

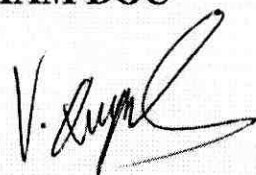
Sở Nội vụ xây dựng dự thảo Tờ trình, Nghị quyết về việc giao biên chế công chức; hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước của tỉnh Đắk Nông năm 2019 (có dự thảo Tờ trình, Nghị quyết kèm theo).

Kính trình UBND tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở;
- Các PGD Sở;
- Lưu: VT, TCBC.

GIÁM ĐỐC



Đoàn Văn Quỳnh

SỐ LIỆU DỰ KIẾN CẮT GIẢM BIẾN CHẾ HÀNH CHÍNH TỪ NĂM 2015-2021
(Kèm theo Tờ trình số: 463 /TTT-SNV ngày 09 /10/2018 của Sở Nội vụ tỉnh Đắk Nông)

Biểu 01

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Năm 2016			Năm 2017			Năm 2018			Năm 2019			Năm 2020			Năm 2021			Tổng số lượng giảm	Tổng tỷ lệ giảm (%)
		Biên chế giao năm 2016	Đã cắt giảm	Tỷ lệ cắt giảm so với năm 2015 (%)	Biên chế giao năm 2017	Đã cắt giảm	Tỷ lệ cắt giảm so với năm 2015 (%)	Biên chế dự kiến giao năm 2018	Đề nghị cắt giảm	Tỷ lệ cắt giảm so với năm 2015 (%)	Biên chế dự kiến giao năm 2019	Đã cắt giảm	Tỷ lệ cắt giảm so với năm 2015 (%)	Đã cắt giảm	Tỷ lệ cắt giảm so với năm 2015 (%)	Đã cắt giảm	Tỷ lệ cắt giảm so với năm 2015 (%)	Đã cắt giảm	Tỷ lệ cắt giảm so với năm 2015 (%)		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	
	Tổng cộng	2.168	2.125	-43	1.98	2.099	-24	1.11	2.068	-32	1.48	2025	1.98	-50	2.31	1.929	-37	1.71	1.929	-37	1.71
I	Cấp tỉnh	1.373	1.315	-58	4.22	1.308	-7	0.51	1.289	-19	1.38	1275	1.02	-24	1.75	1.221	-20	1.46	1.221	-20	1.46
1	Sở Tư pháp	37	36	-1	2.70	32	-4	10.81	32	0	0.00	32	0	0	0.00	32	0	0.00	32	0	0.00
2	Sở Kế hoạch và Đầu tư	42	42	0	0.00	42	0	0.00	41	-1	2.38	40	-1	-1	2.38	37	-2	4.76	37	-2	4.76
3	Sở Tài chính	56	56	0	0.00	56	0	0.00	55	-1	1.79	54	-1	-1	1.79	50	-2	3.57	50	-2	3.57
4	Sở Nội vụ	86	84	-2	2.33	81	-3	3.49	80	-1	1.16	79	-1	-1	1.16	75	-2	2.33	75	-2	2.33
5	Sở Công Thương	88	80	-8	9.09	80	0	0.00	80	0	0.00	79	-1	0	0.00	79	0	0.00	79	0	0.00
6	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	411	398	-13	3.16	395	-3	0.73	389	-6	1.46	384	-5	-7	1.70	370	-7	1.70	370	-7	1.70
7	Sở Giao thông vận tải	49	47	-2	4.08	46	-1	2.04	45	-1	2.04	45	0	-1	2.04	44	0	0.00	44	0	0.00
8	Sở Xây dựng	42	42	0	0.00	42	0	0.00	40	-2	4.76	39	-1	-1	2.38	37	-1	2.38	37	-1	2.38
9	Sở Tài nguyên và Môi trường	50	49	-1	-2.00	48	-1	2.00	47	-1	2.00	46	-1	-1	2.00	45	0	0.00	45	0	0.00
10	Sở Thông tin và Truyền thông	38	34	-4	10.53	34	0	0.00	34	0	0.00	34	0	0	0.00	34	0	0.00	34	0	0.00
11	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	51	48	-3	5.88	48	0	0.00	47	-1	1.96	47	0	0	0.00	46	-1	1.96	46	-1	1.96
12	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	56	50	-6	10.71	50	0	0.00	50	0	0.00	50	0	0	0.00	50	0	0.00	50	0	0.00
13	Sở Khoa học và Công nghệ	41	41	0	0.00	40	-1	2.44	39	-1	2.44	38	-1	-1	2.44	36	-1	2.44	36	-1	2.44
14	Sở Giáo dục và Đào tạo	52	49	-3	5.77	48	-1	1.92	48	0	0.00	48	0	-1	1.92	46	-1	1.92	46	-1	1.92
15	Sở Y tế	65	59	-6	9.23	59	0	0.00	59	0	0.00	59	0	-1	1.54	58	0	0.00	58	0	0.00

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Năm 2016			Năm 2017			Năm 2018			Năm 2019			Năm 2020			Năm 2021			Tổng số lượng giảm	Tổng tỷ lệ giảm (%)
		Biên chế giao năm 2016	Đã cắt giảm	Tỷ lệ cắt giảm so với năm 2015 (%)	Biên chế giao năm 2017	Đã cắt giảm	Tỷ lệ cắt giảm so với năm 2015 (%)	Biên chế dự kiến giao năm 2018	Đề nghị cắt giảm	Tỷ lệ cắt giảm so với năm 2015 (%)	Biên chế dự kiến giao năm 2019	Dự kiến cắt giảm	Tỷ lệ cắt giảm so với năm 2015 (%)	Dự kiến cắt giảm	Tỷ lệ cắt giảm so với năm 2015 (%)	Biên chế dự kiến giao năm 2021	Dự kiến cắt giảm	Tỷ lệ cắt giảm so với năm 2015 (%)			
16	Thanh tra tỉnh	39	38	-1	2.56	38	0	0.00	37	-1	2.56	36	-1	2.56	-1	2.56	35	0	0.00	-4	10.26
17	Văn phòng UBND tỉnh	63	61	-2	3.17	65	4	-6.35	64	-1	1.59	63	-1	1.59	-1	1.59	56	-1	1.59	-7	11.11
18	Sở Ngoại vụ	21	22	1	0.00	22	0	0.00	21	-1	4.76	21	0	0.00	-1	4.76	18	-1	4.76	-3	14.29
19	Ban dân tộc	23	22	-1	4.35	22	0	0.00	21	-1	4.35	21	0	0.00	-1	4.35	20	0	0.00	-3	13.04
20	Văn phòng HĐND tỉnh	41	35	-6	14.63	38	3	0.00	38	0	0.00	38	0	0.00	0	0.00	35	0	0.00	-6	14.63
21	Văn phòng Ban an toàn giao thông	5	4	-1	20.00	4	0	0.00	4	0	0.00	4	0	0.00	0	0.00	4	0	0.00	-1	20.00
22	Ban Quản lý các Khu công nghiệp	13	14	1	0.00	14	0	0.00	14	0	0.00	14	0	0.00	-1	7.69	11	-1	7.69	-2	15.38
23	Văn phòng điều phối chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới	4	4	0	0.00	4	0	0.00	4	0	0.00	4	0	0.00	-1	25.00	3	0	0.00	-1	25.00
II	Cấp huyện	793	780	-13	1.64	770	-10	1.26	758	-13	1.64	750	-8	1.01	-22	2.77	714	-13	1.64	-79	9.96
1	UBND thị xã Gia Nghĩa	124	118	-6	4.84	116	-2	1.61	115	-1	0.81	114	-1	0.81	-2	1.61	111	-1	0.81	-13	10.48
2	UBND huyện Đắk Glong	91	90	-1	1.10	89	-1	1.10	88	-1	1.10	87	-1	1.10	-3	3.30	82	-2	2.20	-9	9.89
3	UBND huyện Krông Nô	91	90	-1	1.10	89	-1	1.10	88	-2	2.20	87	-1	1.10	-2	2.20	82	-2	2.20	-9	9.89
4	UBND huyện Cư Jút	102	101	-1	0.98	100	-1	0.98	98	-2	1.96	97	-1	0.98	-3	2.94	92	-2	1.96	-10	9.80
5	UBND huyện Đắk Mil	99	98	-1	1.01	96	-2	2.02	94	-2	2.02	93	-1	1.01	-3	3.03	89	-1	1.01	-10	10.10
6	UBND huyện Đắk Song	93	92	-1	1.08	92	0	0.00	90	-2	2.15	89	-1	1.08	-3	3.23	84	-2	2.15	-9	9.68
7	UBND huyện Đắk R'Lấp	101	100	-1	0.99	98	-2	1.98	97	-1	0.99	96	-1	0.99	-3	2.97	91	-2	1.98	-10	9.90
8	UBND huyện Tuy Đức	92	91	-1	1.09	90	-1	1.09	88	-2	2.17	87	-1	1.09	-3	3.26	83	-1	1.09	-9	9.78
III	Biên chế dự phòng	2	30	28		21	-7		21	0		0	-21								

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

Số: /TTr-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đắk Nông, ngày tháng năm 2018

TỜ TRÌNH

**Về việc giao biên chế công chức và hợp đồng theo
Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ trong các cơ quan,
tổ chức hành chính nhà nước của tỉnh Đắk Nông năm 2019**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông.

Căn cứ Quyết định số 1016/QĐ-TTg ngày 14/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt biên chế công chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước của các cơ quan hành chính nhà nước và biên chế của các Hội có tính chất đặc thù hoạt động trong phạm vi cả nước năm 2019; Quyết định số 1896/QĐ-BNV ngày 17/8/2018 của Bộ Nội vụ về việc giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước năm 2019 của tỉnh Đắk Nông;

Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng dự thảo Tờ trình, Nghị quyết về việc giao biên chế công chức và hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước của tỉnh Đắk Nông năm 2019 và báo cáo giải trình một số nội dung liên quan đến việc xây dựng dự thảo Nghị quyết, như sau:

1. Tính pháp lý của dự thảo Nghị quyết

Theo Quyết định số 1016/QĐ-TTg ngày 14/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt biên chế công chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước của các cơ quan hành chính nhà nước và biên chế của các Hội có tính chất đặc thù hoạt động trong phạm vi cả nước năm 2019; Quyết định số 1896/QĐ-BNV ngày 17/8/2018 của Bộ Nội vụ về việc giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước năm 2019 của tỉnh Đắk Nông.

Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ Về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp.

2. Sự cần thiết xây dựng dự thảo Nghị quyết

- Tổng biên chế công chức trong các cơ quan tổ chức hành chính nhà nước năm 2018 của tỉnh Đắk Nông là 2.068 biên chế (theo Quyết định số 1850/QĐ-BNV ngày 09/8/2018 của Bộ Nội vụ).

- Biên chế công chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2019 trong các cơ quan, tổ chức hành chính của tỉnh Đắk nông là: **2.025** biên chế (theo Quyết định số 1896/QĐ-BNV ngày 17/8/2018 của Bộ Nội vụ).

- Biên chế công chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2019 giảm **43** (2.068 – 2.025) biên chế so với năm 2018 nhằm thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ; Kết luận số 17-KL/TW ngày 11/9/2017 của Bộ Chính trị về tình hình thực hiện biên chế, tinh giản biên chế của các tổ chức trong hệ thống chính trị năm 2015 - 2016, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp giai đoạn 2017 - 2021; Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về việc tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Vì vậy, việc UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết trên là cần thiết, phù hợp với quy định của Trung ương.

3. Nội dung dự thảo Nghị quyết

Biên chế công chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2019 trong các cơ quan, tổ chức hành chính của tỉnh Đắk nông là: **2.025** biên chế (theo Quyết định số 1896/QĐ-BNV ngày 17/8/2018 của Bộ Nội vụ), giảm **43** (2.068 – 2.025) biên chế so với năm 2018

- Giải trình việc đề nghị cắt giảm biên chế công chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước của các cơ quan hành chính nhà nước năm 2019 tỉnh Đắk Nông.

Thực hiện chủ trương của Trung ương tại Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị; Nghị định số 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ; Quyết định số 2218/QĐ-TTg ngày 10/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ, quy định “*Từng bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan hành chính nhà nước khác ở Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phải xây dựng kế hoạch tinh giản biên chế trong 7 năm (2015-2021) và từng năm, trong đó phải xác định tỷ lệ tinh giản biên chế tối thiểu là 10% biên chế của từng Bộ, ngành, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương*”. Tương ứng với quy định trên, từ 2015-2021, biên chế công chức tỉnh Đắk Nông phải giảm tối thiểu **217** biên chế.

Theo Quyết định số 1896/QĐ-BNV ngày 17/8/2018 của Bộ Nội vụ về việc giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước năm 2019 của tỉnh Đắk Nông; biên chế công chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2019 trong các cơ quan, tổ chức hành chính của tỉnh Đắk nông là: **2.025** biên chế; giảm **43** (2.068 – 2.025) biên chế so với năm 2018

Trên cơ sở đó, UBND tỉnh đề xuất tinh giản 1.98% trong tổng số biên chế công chức đối với các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện, thị xã được giao năm 2015. Số lượng biên chế tại các cơ quan, đơn vị sau khi cắt giảm là:

- Cấp tỉnh **1.275** biên chế;

- Cấp huyện **750** biên chế;

Số lượng hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong các cơ quan hành chính tỉnh Đắk Nông năm 2019 là: **167** hợp đồng.

4. Nguyên tắc thực hiện việc cắt giảm biên chế công chức của các cơ quan hành chính căn cứ vào các nội dung sau:

Thực hiện chủ trương tinh giản biên chế của Đảng và Nhà nước theo quy định tại Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; Kết luận số 17-KL/TW ngày 11/9/2017 của Bộ Chính trị về tình hình thực hiện biên chế, tinh giản biên chế của các tổ chức trong hệ thống chính trị năm 2015 - 2016, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp giai đoạn 2017 - 2021.

5. Đề xuất, kiến nghị

Đề nghị HĐND tỉnh giao tổng biên chế công chức đối với các cơ quan, tổ chức hành chính trên địa bàn tỉnh, không thực hiện việc phân bổ chi tiết số lượng chỉ tiêu biên chế xuống các đơn vị trực thuộc, nhằm bảo đảm cho các đơn vị chủ động trong điều tiết công việc, nhiệm vụ được giao. Việc điều tiết biên chế trong nội bộ các đơn vị, hàng năm các đơn vị phải báo cáo về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) để theo dõi, tổng hợp.

Trên cơ sở đó, UBND tỉnh xây dựng dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc giao biên chế công chức; hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước của tỉnh Đắk Nông năm 2019.

Kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP và các PCVP UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Sở Tài chính;
- Lưu: VT, KHTH.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Bốn

PHỤ LỤC

Giao biên chế công chức hành chính; hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh năm 2019

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Biên chế giao năm 2018	Đề nghị cắt giảm	Biên chế giao năm 2019	Hợp đồng LĐ theo NĐ 68/2000/NĐ- CP giao năm 2019	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7
TỔNG CỘNG		2.068	-43	2.025	167	
I	Cấp tỉnh	1.289	-14	1.275	135	
1	Sở Tư pháp	32	0	32	4	
2	Sở Kế hoạch và Đầu tư	41	-1	40	4	
3	Sở Tài chính	55	-1	54	4	
4	Sở Nội vụ	80	-1	79	8	
5	Sở Công Thương	80	-1	79	8	
6	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	389	-5	384	28	
7	Sở Giao thông vận tải	45	0	45	4	
8	Sở Xây dựng	40	-1	39	4	
9	Sở Tài nguyên và Môi trường	47	-1	46	5	
10	Sở Thông tin và Truyền thông	34	0	34	4	
11	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	47	0	47	4	
12	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	50	0	50	4	
13	Sở Khoa học và Công nghệ	39	-1	38	5	
14	Sở Giáo dục và Đào tạo	48	0	48	4	
15	Sở Y tế	59	0	59	7	
16	Thanh tra tỉnh	37	-1	36	4	
17	Văn phòng UBND tỉnh	64	-1	63	14	
18	Sở Ngoại vụ	21	0	21	4	
19	Ban dân tộc	21	0	21	4	
20	Văn phòng HĐND tỉnh	38	0	38	8	
21	Văn phòng Ban an toàn giao thông	4	0	4	0	
22	Ban Quản lý các Khu công nghiệp	14	0	14	4	
23	Văn phòng điều phối chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới	4	0	4	0	
II	Cấp huyện	758	-8	750	32	
1	UBND thị xã Gia Nghĩa	115	-1	114	4	
2	UBND huyện Đắk Glong	88	-1	87	4	
3	UBND huyện Krông Nô	88	-1	87	4	
4	UBND huyện Cư Jút	98	-1	97	4	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Biên chế giao năm 2018	Đề nghị cắt giảm	Biên chế giao năm 2019	Hợp đồng LĐ theo NB 68/2000/NĐ- CP giao năm 2019	Ghi chú
5	UBND huyện Đắk Mil	94	-1	93	4	
6	UBND huyện Đắk Song	90	-1	89	4	
7	UBND huyện Đắk R'Lấp	97	-1	96	4	
8	UBND huyện Tuy Đức	88	-1	87	4	
III	Dự phòng	21	-21	0		

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**Về việc giao biên chế công chức; hợp đồng theo Nghị định
số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ trong các cơ quan, tổ chức hành chính
nhà nước của tỉnh Đắk Nông năm 2019**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG
KHÓA III, KỲ HỌP THỨ 7**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 21/2010/NĐ-CP ngày 08/3/2010 của Chính phủ về
quản lý biên chế công chức;

Căn cứ Thông tư số 07/2010/TT-BNV ngày 26/7/2010 của Bộ Nội vụ
hướng dẫn một số điều quy định tại Nghị định số 21/2010/NĐ-CP ngày
08/3/2010 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 1016/QĐ-TTg ngày 14/8/2018 của Thủ tướng Chính
phủ về việc phê duyệt biên chế công chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước
của các cơ quan hành chính nhà nước và biên chế của các Hội có tính chất đặc
thù hoạt động trong phạm vi cả nước năm 2019; Quyết định số 1896/QĐ-BNV
ngày 17/8/2018 của Bộ Nội vụ về việc giao biên chế công chức trong các cơ
quan, tổ chức hành chính nhà nước năm 2019 của tỉnh Đắk Nông; Quyết định số
1850/QĐ-BNV ngày 09/8/2018 của Bộ Nội vụ về việc giao bổ sung biên chế
công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước năm 2018 của tỉnh
Đắk Nông; :

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày / /2018 của UBND tỉnh về việc
giao biên chế công chức và hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của
Chính phủ trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước của tỉnh Đắk Nông
năm 2019; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến
thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Giao biên chế công chức và hợp đồng theo Nghị định số
68/2000/NĐ-CP của Chính phủ năm 2019 trong các cơ quan, tổ chức hành chính
nhà nước tỉnh Đắk Nông là **2.025** biên chế. Trong đó:

- Cấp tỉnh: **1.275** biên chế;

- Cấp huyện: 750 biên chế;

Chỉ tiêu hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ trong các cơ quan hành chính tỉnh Đắk Nông năm 2019 là: 167 hợp đồng.

Điều 2. Giao Chủ tịch UBND tỉnh quyết định phân bổ chi tiết chỉ tiêu biên chế đối với từng cơ quan, tổ chức hành chính thuộc Hội đồng nhân dân, UBND cấp tỉnh, cấp huyện.

Điều 3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông khóa III, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày tháng năm 2018 và có hiệu lực kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

Nơi nhận:

- UBTW Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH, HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thị xã;
- Báo Đắk Nông, Đài PT-TH;
- Cổng TTĐT tỉnh, Trung tâm Lưu trữ tỉnh;
- Lưu: VT, LĐ và CV phòng TH, HSKH.

CHỦ TỊCH

Lê Diễn